TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC THỌ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/DS-ST
Ngày: 25/5/2022
V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Huy Trọng.

Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hồng Chương và Ông Nguyễn Văn Luận.

Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Mai Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ tham gia phiên tòa: Ông Lê Hồng Phúc – Kiểm sát viên.

Ngày 25/5/2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Đức Thọ mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 02/2022/TLST-DS, ngày 21/01/2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2022/QĐST-DS ngày 10/5/2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Lê Xuân T, sinh năm: 1963; địa chỉ: Thôn HC, xã AD, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Trung H, sinh năm: 1981; địa chỉ: Thôn HC, xã AD, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

NỘI DỤNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 17/01/2022, các bản khai tại hồ sơ trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên toà ông Lê Xuân T trình bày:

Ông Lê Xuân Tiến và anh Nguyễn Trung H trước đây có quan hệ con rể bố vợ với nhau. Vào năm 2017 ông Tiến có cho anh Nguyễn Trung H vay số tiền

90.000.000 đồng (số tiền này ông T vay ngân hàng), đến ngày 13/8/2019 anh H trả cho ông T số tiền 50.000.000 đồng, còn lại 40.000.000 đồng anh H có hẹn trả dần trong thời hạn 10 tháng và không tính lãi. Tuy nhiên, đến nay anh H vẫn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán số tiền còn lại, thời gian vừa qua anh H đi làm ăn ở Miền Nam thỉnh thoảng mới về, ông T đã nhiều lần liên hệ nhưng anh H không hợp tác để trả nợ mà còn chặn mọi thông tin liên lạc. Nay ông T yêu cầu Tòa án buộc anh Nguyễn Trung H phải trả nợ số tiền 40.000.000 đồng.

** Tại các bản khai và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án anh Nguyễn Trung H bày:*

Tôi Nguyễn Trung H trước đây là con rể của ông Lê Xuân T, tôi có vay của ông T 90.000.000 đồng và ngày 13/8/2019 đã trả cho ông Ti 50.000.000 đồng, còn lại 40.000.000 đồng. Tôi có hứa và cam kết sẽ trả trong vòng 10 tháng kể từ ngày 13/8/2019. Tuy nhiên, do sự việc gia đình tâm lý đang bị xáo trộn và ảnh hưởng của dịch bệnh Covid anh H chưa có điều kiện để trả nên nguyện vọng được trả dần vào 2 đợt, đợt một ngày 30/6/2022 trả nợ 20.000.000 đồng và đợt hai ngày 30/01/2023 trả nợ 20.000.000 đồng.

** Quan điểm của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa:*

- Về tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến phiên tòa hôm nay thấy rằng Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và tuân theo quy định pháp luật tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn đã tuân theo đúng quy định của pháp luật, tham gia đầy đủ các buổi làm việc theo giấy triệu tập của Tòa án. Bị đơn đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không tham gia đầy đủ các buổi làm việc theo giấy triệu tập, thông báo của Tòa án là chưa chấp hành tốt quy định pháp luật, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án.

- Về nội dung tranh chấp: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 3, Điều 117, Điều 463, khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Xuân T, buộc anh Nguyễn Trung H phải trả cho ông Lê Xuân T số tiền 40.000.000 đồng.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Đề nghị áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016UBTVQH buộc anh Nguyễn Trung H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" giữa nguyên đơn ông Lê Xuân T và bị đơn anh Nguyễn Trung H đều cư trú tại thôn HC, xã AD, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Vì vậy, theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện việc tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải và các văn bản tố tụng khác cho anh Nguyễn Trung H nhưng anh Nguyễn Trung H chỉ đến Tòa án một lần trình bày lời khai của mình và sau đó không đến Tòa án làm việc, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Ngày 10/5/2022 Tòa án mở phiên tòa xét xử lần thứ nhất, bị đơn anh Nguyễn Trung H vắng mặt nên Hội đồng xét xử phải hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn anh Nguyễn Trung H vắng mặt lần thứ 2 không có lý do. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án: Theo nguyên đơn ông Lê Xuân T trình bày do trước đây có quan hệ cha vợ và con rể với anh Nguyễn Trung H nên ông Lê Xuân T cho anh Nguyễn Trung H vay số tiền 90.000.000 đồng. Ngày 13/8/2019 có viết giấy giao nhận với nội dung: Tôi có mượn ông Lê Xuân T số tiền 90.000.000 đồng, nay tôi trả cho ông T số tiền 50.000.000 đồng, còn số tiền 40.000.000 đồng tôi xin được trả dần, khoảng thời gian là 10 tháng kể từ ngày viết biên nhận. Tuy nhiên, đến nay anh H vẫn chưa trả số tiền còn lại cho ông T. Như vậy giữa ông T và anh H đã xác lập giấy hẹn trả nợ, trong đó có ghi thời hạn trả nợ, có chữ ký của hai bên ông T, anh H. Từ đó, có đủ căn cứ xác định quan hệ tranh chấp liên quan đến số tiền trên là " Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa ông Tiến giữ nguyên yêu cầu Tòa án buộc anh Nguyễn Trung H phải trả nợ số tiền 40.000.000 đồng. Anh H thừa nhận đang vay nợ ông Tiến số tiền 40.000.000 đồng và có nguyện vọng ngày 30/6/2022 trả 20.000.000 đồng, ngày 30/01/2023 trả số tiền còn lại là 20.000.000 đồng. Xét thấy, việc cam kết thỏa thuận giữa anh Lê Xuân T và ông Nguyễn Trung H ngày

13/8/2019 không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên có hiệu lực đối với các bên và phải được các bên tôn trọng theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Bộ luật dân sự. Tuy nhiên, đến nay đã quá thời hạn 10 tháng kể từ ngày 13/8/2019 anh Hòa vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Vì vậy, yêu cầu của ông Lê Xuân T buộc anh Nguyễn Trung H phải trả nợ số tiền 40.000.000 đồng là hoàn toàn có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của ông Lê Xuân T được chấp nhận nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, trả lại cho ông Tiến số tiền 1.000.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp. Anh Nguyễn Trung H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 3, Điều 117, Điều 463, khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự; điểm b khoản 1 Điều 3, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Xuân T, buộc anh Nguyễn Trung H phải trả nợ cho ông Lê Xuân T số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sư.

2. Buộc anh Nguyễn Trung H phải nộp số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Trả lại cho ông Lê Xuân T số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0013017 ngày 20/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh.

4. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- Chi cục THADS huyện Đức Thọ;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Huy Trọng